

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày: 12/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, T PHỐ HÀ NỘI**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Bà Nguyễn Thị Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận B, T phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 7 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thị H; Sinh năm 1973; ĐKKHKT và nơi ở: Số 240 phố B, pT B, quận HBT, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nữ ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông: Nguyễn Văn H (chết); Con bà: Phùng Thị Ngọc O (chết); Chồng: Vương Văn Đ; có 02 con; Tiền án tiền sự: Không; Tạm giữ: 03/10/2021; Hủy giam ngày: 09/11/2021; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

2/ Phạm T; Sinh năm 1968; ĐKKHKT và nơi ở: Số 23 ngõ 20 L, phường C, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nữ ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông: Phạm Văn H (chết); Con bà: Nguyễn Thị H (chết); Chồng: Vương Văn T (đã ly hôn); có 01 con; Tiền án tiền sự: Không; Tạm giữ: 03/10/2021; Hủy giam ngày: 09/11/2021; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

3/ Nguyễn Thị L; Sinh năm 1976; ĐKKHKT và nơi ở: Số 10 ngách 426/20 đường L, pT L, quận Đ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nữ ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông: Nguyễn Tứ K; Con bà: Trần Kim S; Chồng: Nguyễn Đức C; có 01 con; Tiền án tiền sự: Không; Tạm giữ: 03/10/2021; Hủy giam ngày: 09/11/2021; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1981; ĐKKH: TT23 HB, pT HB, quận K, Hà Nội; Hiện ở tại: Số 34/68 Đ, pT Đ, quận B, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 02/10/2021, tổ công tác của Đội CSĐT TP về TTXH - Công an quận B tiến hành tuần tra kiểm soát quanh trên địa bàn quận B, Hà Nội. Khi đi đến đường Phú Minh thuộc pT M, B, Hà Nội, tổ công tác phát hiện Nguyễn Chí T đi bộ trên vỉa hè có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong điện thoại của T có tin nhắn mua bán số lô, số đề, tổ công tác đã mời Nguyễn Chí T về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Chí T khai nhận có chuyển số lô cho Nguyễn Thị H (sinh năm: 1973, nhà ở: Phòng 0710 Tòa T18 Khu đô thị T, V, Hà Nội).

Căn cứ lời khai của Nguyễn Chí T và các tài liệu thu thập được, Cơ quan điều tra đã xác định Nguyễn Thị H, Phạm T, Nguyễn Thị L có hành vi tổ chức đánh bạc.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Chí T: 01 điện thoại di động kiểu dáng iphone 5s màu vàng – trắng, bên trong lắp số thuê bao 0906256216.

Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung A51 màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lắp sim có số thuê bao: 03834975**.

Thu giữ của Phạm T: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A10 màu đỏ bên trong lắp số thuê bao 03998036** đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 plus màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Thị L:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu vàng đã qua sử dụng, không lắp sim, số Imei: 353289078639574.

Quá trình điều tra xác định nội dung như sau:

Khoảng từ đầu tháng 9/2021, Nguyễn Thị H bàn bạc cùng với Phạm Thị nhận số lô, số đề của khách về thầu để ăn chia lợi nhuận. H sẽ nhận số lô, số đề của khách về và chuyển lại cho T, trong đó H và T sẽ giữ lại một phần để thầu ăn chia lợi nhuận theo tỷ lệ H 60%, T 40%, nếu số nào không thầu thì H hoặc T sẽ chuyển đi. H nhận số lô của khách tính giá là 21.700 đồng/01 điểm, đề và đề 3 càng thu 72% tiền đánh, số lô xiên thu 60% tiền đánh. H chuyển về cho T thì cả 2 sẽ tính giá là 21.680 đồng/01 điểm, đề và đề 3 càng 71,5% tiền đánh, số lô xiên 57% tiền đánh. Quy ước lấy kết quả Xổ số miền Bắc mở thưởng hằng ngày làm kết quả đối chiếu: 2 số cuối giải đặc biệt là số đề, 3 số cuối giải đặc biệt là số đề 3 càng, 2 số cuối tất cả các giải thưởng là số lô. Nếu trúng thưởng thì đề được nhân 70 lần tiền đánh, 3 càng được nhân 350 lần tiền đánh, mỗi điểm lô được 80.000 đồng, lô xiên 2, 3, 4 được nhân lần lượt là 10, 40, 100 lần tiền đánh.

Ngày 01/10/2021, H sử dụng điện thoại di động kiểu dáng Samsung A51, màu xanh, bên trong lắp sim có số thuê bao 03834975** để nhận số lô, số đề qua tin nhắn của Nguyễn Thị L (L sử dụng điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s plus màu vàng và số thuê bao 09450592**), cụ thể như sau:

Tin nhắn thứ nhất gồm: Đề 46, 64, 26, 62 mỗi số 60.000 đồng, 00, 28 mỗi số 10.000 đồng. Tổng cộng tiền đề là 260.000 đồng.

Tin nhắn thứ 2 gồm: Đề: 12, 21, 51, 84 mỗi số 50.000 đồng; 03, 30, 13, 31 mỗi số 20.000 đồng, 85, 86, 82 mỗi số 55.000 đồng, 51 là 45.000 đồng, 27, 72,

14, 41, 19, 91 mỗi số 10.000 đồng; Lô: 51 là 40 điểm, 63, 46, 64, 21 mỗi số 5 điểm. Tổng cộng tiền đề là 550.000 đồng, lô là 60 điểm.

Tin nhắn thứ 3 gồm: Đề 3 càng 971, 917, 648, 684, 598, 589, 015, 051 mỗi số 100.000 đồng, 733, 923 mỗi số 500.000 đồng. Đề 38, 83, 69, 96 mỗi số 100.000 đồng, 48, 84, 16, 61, 11, 66, 91, 45 mỗi số 50.000 đồng, 38, 83 mỗi số 200.000 đồng, 46, 64, 89, 98 mỗi số 25.000 đồng, 79 là 130.000 đồng, 15, 51, 35, 53, 87, 78 mỗi số 50.000 đồng, 17, 71 mỗi số 150.000 đồng, 55, 77 mỗi số 50.000 đồng, 11 là 350.000 đồng, 23, 32, 68, 86 mỗi số 500.000 đồng, 33 là mỗi số 1.700.000 đồng; Lô 17, 71, 87, 78 mỗi số 5 điểm, 33 là 350 điểm; xiên 2 (07, 70) là 460.000 đồng, xiên 2 (25, 52) là 460.000 đồng, xiên quay 4 (07, 70, 25, 52) gồm 11 cặp (1 cặp xiên 4, 4 cặp xiên 3, 6 cặp xiên 2) mỗi cặp 90.000 đồng. Tổng cộng tiền đề là 6.180.000 đồng, tiền đề 3 càng là 1.800.000 đồng, lô là 370 điểm, tiền lô xiên là 1.910.000 đồng.

Tin nhắn thứ 4 gồm: Đề 28, 82, 55 mỗi số 100.000 đồng, Lô 14 là 110 điểm. Tổng cộng tiền đề là 300.000 đồng, lô là 110 điểm.

Tổng cộng bảng số lô, số đề L chuyển cho H là: tiền đề 7.290.000 đồng, tiền đề 3 càng là 1.800.000 đồng, 540 điểm lô, lô xiên là 1.910.000 đồng. H tính L tổng cộng là 19.408.800 đồng.

Kết quả, bảng số lô số đề của L trúng thưởng số lô: 46 được 5 điểm, 78 được 5 điểm, 87 được $5 \times 2 = 10$ điểm, 33 được 350 điểm, 14 được $110 \times 2 = 220$ điểm; tổng cộng được 590 điểm, số tiền là 47.200.000 đồng.

L khai nhận số lô của khách tính giá là 21.800 đồng/01 điểm, đề và đề 3 càng thu 73% tiền đánh, số lô xiên thu 62% tiền đánh và chuyển toàn bộ cho H với giá lô là 21.700 đồng/01 điểm, đề và đề 3 càng 72% tiền đánh, số lô xiên 60% tiền đánh để hưởng tiền chênh lệch. Điện thoại của L đã xóa hết tin nhắn và vứt bỏ sim thuê bao 0945059281. Ngày 01/10/2021, tổng cộng bảng số lô, số đề L thu của khách là 19.591.500 đồng, chuyển cho H thì H thu là 19.408.800 đồng. Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc ngày 01/10/2021 là: 66.791.500 đồng.

Bảng số lô, số đề của L, H đã cắt ra Đề 3 càng 971, 917, 648, 684, 598, 589, 015, 051 mỗi số 100.000 đồng, 733, 923 mỗi số 500.000 đồng, tổng tiền đề 3 càng là 1.800.000 đồng và nhắn tin chuyển cho Hiếu (chưa xác định được nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0338432366, Hiếu tính H 72% nên H không được hưởng lợi gì từ các số đề 3 càng. Tổng số tiền Hiếu và H đánh bạc ngày 01/10/2021 là: 1.296.000 đồng. Còn lại thì H nhắn tin cho Phạm Thị T để cả 2 ôm thâu ăn chia lợi nhuận như đã thỏa thuận.

Ngoài bảng số lô, số đề của L, H còn nhận số lô, số đề của các khách khác (nhưng do đã xóa tin nhắn nên H không nhớ được của ai) để chuyển lại cho T. Ngày 01/10/2021, H đã chuyển số lô, số đề cho T qua tin nhắn điện thoại (T sử dụng điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A10, màu đỏ, bên trong lắp số thuê bao 0399803601), cụ thể như sau:

Tin nhắn thứ nhất gồm: Xiên quay 3 (25, 58, 63), (99, 66, 58) xiên quay 3 tổng 4 cặp (1 cặp xiên 3, 3 cặp xiên 2) mỗi cặp 300.000 đồng. Tổng tiền lô xiên là 2.400.000 đồng. H thu của khách là 1.440.000 đồng, tính với T là 1.368.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

Tin nhắn thứ 2 gồm: Đề 36, 82 mỗi số 100.000 đồng, 36, 63, 28, 82 mỗi số 20.000 đồng. Tổng cộng tiền đề là 280.000 đồng. H thu của khách là 201.600 đồng, tính với T là 200.200 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

Tin nhắn thứ 3 gồm: Đề 46, 64, 26, 62 mỗi số 60.000 đồng, 00, 28 mỗi số 10.000 đồng, đây là số lô, số đề L nhắn cho H tin nhắn thứ nhất. Tổng cộng tiền đề là 260.000 đồng. H thu của khách là 187.200 đồng, tính với T là 185.900 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

Tin nhắn thứ 4 gồm: Đề 79, 97, 42 mỗi số 20.000 đồng, 17, 71, 24, 59, 95 mỗi số 10.000 đồng, 01, 10 mỗi số 15.000 đồng, 57, 75, 58, 85 mỗi số 22.000 đồng; Lô 57, 85 mỗi số 3 điểm; Đề 59, 95, 17, 71, 05, 50, 01, 10 mỗi số 5.000 đồng, 59, 56, 65 mỗi số 11.000 đồng, 00, 05, 50 mỗi số 6.000 đồng, các số đầu 0 mỗi số 6.000 đồng, các số đuôi 5 mỗi số 6.000 đồng; Lô 51, 59 52, mỗi số 3 điểm; Đề 04, 40, 02, 61, 10, 47, 74, 24, 42, 23, 32 mỗi số 23.000 đồng, 03 là 12.000 đồng; Xiên 3 (02.10.61) là 20.000 đồng; Lô 17, 71 mỗi số 10 điểm, 58 là 3 điểm; Đề 55, 52, 25, 58, 85, 68, 86, 62, 26 mỗi số 11.000 đồng; Xiên 3 (55, 52, 58) là 20.000 đồng; Đề 52 là 40.000 đồng, 31 là 55.000 đồng, 13 là 10.000 đồng. Tổng cộng tiền đề là 908.000 đồng, lô là 38 điểm, tiền lô xiên là 40.000 đồng. H thu của khách là 1.502.360 đồng, tính với T là 1.495.860 đồng. Kết quả trúng thưởng số lô 85 được 3 điểm, được số tiền 240.000 đồng.

Tin nhắn thứ 5 gồm: Đề: 12, 21, 51, 84 mỗi số 50.000 đồng, 03, 30, 13, 31 mỗi số 20.000 đồng, 85, 86, 82 mỗi số 55.000 đồng, 51 là 45.000 đồng, 27, 72, 14, 41, 19, 91 mỗi số 10.000 đồng; Lô: 51 là 40 điểm, 63, 46, 64, 21 mỗi số 5 điểm; đây là số lô, số đề L nhắn cho H tin nhắn thứ 2. Tổng cộng tiền đề là 550.000 đồng, lô là 60 điểm. H thu của khách là 1.698.000 đồng, tính với T là 1.694.050 đồng. Kết quả trúng thưởng số lô 46 được 5 điểm, được số tiền 400.000 đồng.

Tin nhắn thứ 6 gồm: Lô 17 là 15 điểm, 58 là 5 điểm, 34, 43, 05, 64, 15, 51 mỗi số 2 điểm; Xiên 3 (31, 38, 83), (11, 58, 89) mỗi cặp 30.000 đồng; Xiên quay 3 (25, 52, 82), (10, 60, 06), (40, 04, 00) mỗi cặp 30.000 đồng; Đề 24, 42, 25, 52, 26, 62, 27, 72, 22, 82, 20, 02, 29, 92, 28, 82, 22 mỗi số 15.000 đồng, các số đầu 2 mỗi số 10.000 đồng, các số đuôi 2 mỗi số 15.000, 56 là 25.000 đồng, 22 là 10.000 đồng. Tổng cộng tiền đề là 540.000 đồng, lô là 32 điểm, tiền lô xiên là 4200.000 đồng. H thu của khách là 1.335.200 đồng, tính với T là 1.319.260 đồng. Kết quả trúng thưởng số đề 20 được 25.000 đồng, được số tiền 1.750.000 đồng.

Tin nhắn thứ 7 gồm: Đề 38, 83, 69, 96 mỗi số 100.000 đồng, 48, 84, 16, 61, 11, 66, 91, 45 mỗi số 50.000 đồng, 38, 83 mỗi số 200.000 đồng, 46, 64, 89, 98 mỗi số 25.000 đồng, 79 là 130.000 đồng, 15, 51, 35, 53, 87, 78 mỗi số 50.000 đồng, 17, 71 mỗi số 150.000 đồng, 55, 77 mỗi số 50.000 đồng, 11 là 350.000 đồng, 23, 32, 68, 86 mỗi số 500.000 đồng, 33 là mỗi số 1.700.000 đồng; Lô 17, 71, 87, 78 mỗi số 5 điểm, 33 là 350 điểm; xiên 2 (07, 70) là 460.000 đồng, xiên 2 (25, 52) là 460.000 đồng, xiên quay 4 (07, 70, 25, 52) gồm 11 cặp (1 cặp xiên 4, 4 cặp xiên 3, 6 cặp xiên 2) mỗi cặp 90.000 đồng; đây là số lô, số đề L nhắn cho H tin nhắn thứ 3 sau khi đã bỏ các số đề 3 càng. Tổng cộng tiền đề là 6.180.000 đồng, lô là 370 điểm, tiền lô xiên là 1.910.000 đồng. H thu của khách là 13.624.000 đồng, tính với T là 13.529.000 đồng. Kết quả trúng thưởng số lô 78 được 5 điểm, 87 được $5 \times 2 = 10$ điểm, 33 được 350 điểm, được số tiền 29.200.000 đồng.

Tin nhắn thứ 8 gồm: Đề 33 là 1.200.000 đồng, đối với số đề này H nhắn T chuyển đi không thầu. H thu của khách là 864.000 đồng, tính với T là 858.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng.

Tin nhắn thứ 9 gồm: Đề 28, 82, 55 mỗi số 100.000 đồng, Lô 14 là 110 điểm; đây là số lô, số đề L nhắn cho H tin nhắn thứ 4. Tổng cộng tiền đề là 300.000 đồng, lô là 110 điểm. H thu của khách là 2.603.000 đồng, tính với T là 2.599.300 đồng. Kết quả trúng thưởng số lô 14 được $110 \times 2 = 220$ điểm, được số tiền 17.600.000 đồng.

Tin nhắn thứ 10 gồm: Lô 65, 56 mỗi số 20 điểm, 02, 17, 71, 67, 70, 52, 49, 94, 01, 10 mỗi số 30 điểm; Xiên quay 4 (17, 71, 49, 94) mỗi cặp 100.000 đồng, Xiên quay 4 (17, 17, 01, 10) mỗi cặp 100.000 đồng, Xiên quay 4 (70, 67, 17, 71) mỗi cặp 100.000 đồng, Xiên quay 4 (33, 44, 15, 51) mỗi cặp 100.000 đồng, Xiên quay 4 (87, 02, 51, 71) mỗi cặp 100.000 đồng, Đề 65, 56 mỗi số 100.000 đồng, 25, 52, 87, 78 mỗi số 30.000 đồng. Tổng cộng tiền đề là 320.000 đồng, lô là 340 điểm, tiền lô xiên là 5.500.000 đồng. H thu của khách là 10.908.400 đồng, tính với T là 10.735.000 đồng. Kết quả trúng thưởng số lô 56 được 20 điểm, số lô 49 được 30 điểm, số lô 01 được 30 điểm, được tổng số tiền 6.400.000 đồng.

Ngày 01/10/2021, H thu của khách tổng là 34.363.760 đồng, tính với T tổng là 33.984.570 đồng, Tổng số tiền khách trúng thưởng là: 55.590.000 đồng.

Như vậy, ngày 01/10/2021, tổng số tiền H tổ chức đánh bạc là 34.363.760 + 1.296.000 + 55.590.000 = 91.249.760 đồng, tổng số tiền T tổ chức đánh bạc là 33.984.570 + 55.590.000 = 89.574.570 đồng.

Ngày 01/10/2021, Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L chưa thanh toán tiền với nhau thì bị phát hiện như trên.

Đối với đối tượng Hiếu sử dụng số điện thoại: 03384323** nhận số đề 3 càng của H: Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số thuê bao điện thoại 0338432366. Chủ thuê bao là Trần Mỹ L (Sinh ngày 10/9/1979; Số CMND: 3624898** cấp ngày 29/01/2013 tại Công an thành phố Cần Thơ). Xác minh tại địa phương: Trần Mỹ L vắng mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì địa phương không nắm được nên không làm việc được với Trần Mỹ L nên không xác định được nhân thân, lai lịch của Hiếu.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSBLT ngày 31/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố: Bị cáo Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L phạm tội Tổ chức đánh bạc tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 69/CT-VKSBLT ngày 31/3/2022 và đề nghị: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 48 tháng đến 60 tháng, Phạm Thị T từ 22 tháng đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 44 tháng đến 52 tháng; Nguyễn Thị L từ 20 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5s màu vàng - trắng bên trong lắp số thuê bao

09062562**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu trắng bên trong lắp sim có số thuê bao 03834975**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đỏ bên trong lắp số thuê bao 0399803**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng đều đã qua sử dụng các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 plus màu hồng không liên quan đến vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được mức án thấp hơn so với Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội thống nhất lời khai với nhau, tang vật thu giữ của vụ án, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 01/10/2021, Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L có hành vi Tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô đề, tổng số tiền của Nguyễn Thị H là 91.249.760 đồng (chín một triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm sáu mươi đồng), tổng số tiền của Phạm Thị T là 89.574.570 đồng (tám mươi chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn năm trăm bảy mươi đồng), tổng số tiền của Nguyễn Thị L là 66.791.500 đồng (sáu mươi sáu triệu bảy trăm chín một nghìn năm trăm đồng). Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L chưa thanh toán và chưa được hưởng lợi từ việc mua bán số lô đề. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L phạm tội tổ chức đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được luật hình bảo vệ. Cờ bạc là tệ nạn đang phát triển mạnh trên cả nước gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên việc đưa các bị cáo ra truy tố xét xử là cần thiết. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm.

[5] Xét vai trò nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo trong vụ án:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Trong vụ án này Nguyễn Thị H giữ vai trò đầu vụ, H nhận số lô đề của khách chuyển lại cho T cùng ăn chia lợi nhuận H 60%, T 40%, số nào không thầu T sẽ chuyển đi. Đối chiếu với kết quả sổ số miền bắc bị cáo H tổ chức đánh bạc là 91.249.760 đồng, bị cáo T tổ chức đánh bạc là 89.574.570 đồng nên bị cáo H phải có một mức án cao hơn so với bị cáo T.

Nguyễn Thị L tổ chức đánh bạc với vai trò dùng điện thoại di động chuyển số lô đề qua tin nhắn cho H để hưởng lợi. Đối chiếu với kết quả sổ số miền bắc bị cáo L tổ chức đánh bạc là 66.791.500 đồng nên bị cáo phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

- Tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, khai báo T khẩn và có thái độ ăn năn hối cải, bố bị cáo L trong quá trình hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc màu da cam, các bị cáo có địa chỉ rõ ràng đang được tại ngoại nên cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở T người tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5s màu vàng - trắng bên trong lắp số thuê bao 09062562**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu trắng bên trong lắp sim có số thuê bao 03834975**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đỏ bên trong lắp số thuê bao 0399803**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng đều đã qua sử dụng, các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội theo Điều 47 Bộ luật hình sự.

Trả lại bị cáo Phạm Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 plus màu hồng đều đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án theo Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị L phạm tội tổ chức đánh bạc.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 40 (bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo về UBND phường B, quận H, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo về UBND phường C, quận B, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo về UBND phường L, quận Đ, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5s màu vàng - trắng bên trong lắp số thuê bao 09062562**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu trắng bên trong lắp sim có số thuê bao 03834975**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đỏ bên trong lắp số thuê bao 039980360** điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng đều đã qua sử dụng đều đã qua sử dụng chất lượng không kiểm tra.

Trả lại bị cáo Phạm Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 plus màu hồng đều đã qua sử dụng chất lượng không kiểm tra. Tang vật vụ án hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án Quận B theo biên bản giao nhận vật chứng số 152/22 ngày 11/5/2022.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (Nếu có);
- VKSND quận B;
- VKSND T phố Hà Nội;
- Công an quận B;
- Trại tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- UBND nơi quản lý bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (Nếu có);
- VKSND quận B;
- VKSND T phố Hà Nội;
- Công an quận B;
- Trại tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- UBND nơi quản lý bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ

TRÍCH SAO ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 154 ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân quận B đối với bị cáo:

Nguyễn Thu Hằng; Sinh năm 1988; ĐKKHKT và ở: số 126 Trích Sài, pT Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nữ ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông: Nguyễn Hoàng Lâm; Con bà: Phan Thị Nguyệt; Chồng: Nguyễn T Trung (đã chết); Con: Có 02 con; Tiền án tiền sự: Chưa; Tạm giữ: 09/9/2020; Tạm tha: 17/9/2020; Bị cáo tại ngoại.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu Hằng phạm tội đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thu Hằng 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/9/2020 đến ngày 17/9/2020

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THẨM PHÁN**

Lê Thị Minh Huệ

TRÍCH SAO ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 154 ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân quận B đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Nga; Sinh năm 1974; HKTT và nơi ở : Số 20, ngõ 6, Vĩnh Phúc, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nữ ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt nam ; Con ông: Nguyễn Văn Khiêm (chết); Con bà: Chu Thị Toan (chết); Chồng: Phạm Chính Nghĩa; Có 02 con; Tiền án tiền sự: Chưa; Tạm giữ: 14/9/2020; Tạm tha: 17/9/2020; Bị cáo tại ngoại.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Nga phạm tội đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s,i Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Nga 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo về UBND pT Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THẨM PHÁN**

Lê Thị Minh Huệ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
T PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

- T *phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắng

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Căn cứ vào Điều 259, điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 12 tháng 5 năm 2022, Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Nguyễn Thị H cùng đồng phạm bị truy tố về tội tổ chức đánh bạc.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Thị H, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Bích L đã phạm tội Tổ chức đánh bạc.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 40 (bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 .

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5s màu vàng - trắng bên trong lắp số thuê bao 0906256216, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu trắng bên trong lắp sim có số thuê bao 0383497596, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đỏ bên trong lắp số thuê bao 03998036001, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu vàng đều đã qua sử dụng chất lượng không kiểm tra.

Trả lại bị cáo Phạm Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 plus màu hồng.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của khoản tiền chưa thi hành án với mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.